

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 03-7-2020
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mạc Hoàng Nhủ.

Ông Vũ Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020 về việc “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Mỹ T, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Số X, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm Y, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 3 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ngô Thị Mỹ T trình bày: Bà và ông Trần Văn L tự nguyện chung sống với nhau vào 2011 nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau vợ chồng không còn chung sống khoảng tháng 9 năm 2019 đến nay. Do đó bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Văn L. Về con chung: Trong quá trình chung sống bà và ông L có 01 người con chung tên Ngô Trần Triệu Ngọc V, sinh

ngày 15 tháng 3 năm 2013, con chung do bà trực tiếp nuôi dưỡng, sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Tại biên bản hòa giải ngày 15 tháng 5 năm 2020 và tại phiên tòa bị đơn ông Trần Văn L trình bày: Ông thừa nhận lời trình bày của bà Ngô Thị Mỹ T về thời gian xác lập quan hệ vợ chồng, việc không có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng như mâu thuẫn giữa vợ chồng là đúng. Ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L. Sau khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Ngô Thị Mỹ T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Trần Văn L, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*” nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Mỹ T và ông Trần Văn L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2011 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa bà T và ông L không được pháp luật thừa nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Ngô Thị Mỹ T và ông Trần Văn L.

[3] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Ngô Thị Mỹ T và ông Trần Văn L có một người con chung tên Ngô Trần Triệu Ngọc V, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2013, con chung do bà T đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông L không đồng ý giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy từ khi vợ chồng không còn chung sống với nhau đến nay con chung do bà T trực tiếp nuôi dưỡng, bà T có đủ điều kiện để nuôi con chung, để con chung ổn định và phát triển bình thường và tại phiên tòa người con chung có nguyện vọng được chung sống với bà T. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T, giao người con chung cho bà Ngô Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ngô Thị Mỹ T, ông Trần Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà T phải chịu 300.000đ, bà T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 9, Điều 14; Điều 15; Điều 53; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Ngô Thị Mỹ T và ông Trần Văn L.

- Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Ngô Trần Triệu Ngọc V (giới tính nữ), sinh ngày 15 tháng 3 năm 2013 cho bà Ngô Thị Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Bà Ngô Thị Mỹ T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0019969 ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều